

Mục 3. Tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật

Sử dụng tiêu chí đạt/không đạt

3.2. Đánh giá theo phương pháp đạt/không đạt¹:

Nội dung đánh giá		Kết quả đánh giá
1. Phạm vi cung cấp hàng hóa	Nhà thầu cung cấp đúng chủng loại hàng hóa theo yêu cầu tại Biểu phạm vi cung cấp Chương IV – HSMT và yêu cầu tại Điều 1.2, mục 1 chương V của E-HSMT	Đạt
	Không đáp ứng hoặc đáp ứng không đủ các yêu cầu trên.	Không đạt
2. Đặc tính kỹ thuật của hàng hóa	Có đặc tính thông số kỹ thuật của hàng hoá, tiêu chuẩn sản xuất, tiêu chuẩn chế tạo và công nghệ hoàn toàn phù hợp đáp ứng yêu cầu tại Mục 2 – Chương V của E-HSMT	Đạt
	Không đáp ứng hoặc đáp ứng không đủ các yêu cầu trên.	Không đạt
3. Nguồn gốc xuất xứ hàng hóa	Có đầy đủ tài liệu chứng minh về nguồn gốc xuất xứ của hàng hóa gồm: + Cataloge chứng minh sự phù hợp của hàng hóa đối với yêu cầu kỹ thuật của gói thầu.	Đạt
	Không có đầy đủ tài liệu chứng minh về nguồn gốc xuất xứ của hàng hóa theo yêu cầu E-HSMT	Không đạt
4. Biện pháp vận hành chạy thử và hướng dẫn sử dụng	Có biện pháp pháp vận hành chạy thử và hướng dẫn sử dụng.	Đạt
	Không có biện pháp pháp vận hành chạy thử và hướng dẫn sử dụng.	Không đạt
5. Tiến độ cung cấp hàng hóa	- Nhà thầu phải có cam kết cung cấp hàng hóa đảm bảo theo đúng tiến độ mà Chủ đầu tư yêu cầu - Có bảng tiến độ cung cấp hàng hóa hợp lý khả thi, phù hợp với đề xuất kỹ thuật.	Đạt
	Không đáp ứng hoặc đáp ứng không đủ các yêu cầu trên.	Không đạt
6. Bảo hành, bảo trì, duy tu, bảo dưỡng, sửa chữa, cung cấp phụ tùng thay thế	- Có cam kết bảo hành: Đáp ứng theo yêu cầu tại Chương V (phần 2 Yêu Cầu về kỹ thuật E-HSMT). - Có cam kết Bảo trì, duy tu, bảo dưỡng, sửa chữa, cung cấp phụ tùng, linh kiện để cung cấp thay thế trong thời hạn bảo trì khi có yêu cầu của chủ đầu tư. - Cam kết đổi trả hàng lỗi (trường hợp sản phẩm có lỗi thuộc về nhà sản xuất và cung cấp) trong vòng ≤ 05 ngày kể từ ngày nhận được thông báo của chủ đầu tư. - Cam kết có cán bộ hướng dẫn sử dụng cho cán bộ kỹ thuật của đơn vị tiếp nhận sử dụng.	Đạt
	Không có cam kết hoặc có cam kết nhưng không hợp lệ.	Không đạt
7. Yêu cầu phạm vi cung cấp dịch vụ	Có cam kết theo yêu cầu, bao gồm: + Cam kết về thực hiện các dịch vụ sau bán hàng. + Hóa đơn GTGT bản gốc.	Đạt

¹ Trường hợp áp dụng phương pháp này thì xoá bỏ khoản 3.1 Mục 3 Chương này.

Nội dung đánh giá		Kết quả đánh giá
	+ Cam kết các thiết bị được sản xuất từ năm 2024 trở lại đây. Không có hoặc có cam kết nhưng không đáp ứng	Không đạt
8. Uy tín của nhà thầu		
8.1. Uy tín của nhà thầu thông qua việc thực hiện các hợp đồng tương tự trước đó	Nhà thầu có cam kết trong thời gian 03 năm gần đây, tính đến thời điểm đóng thầu không có hợp đồng tương tự chậm tiến độ hoặc bỏ dở hợp đồng do lỗi của nhà thầu. Nhà thầu không có cam kết theo yêu cầu trên hoặc có hợp đồng tương tự chậm tiến độ hoặc bỏ dở hợp đồng tương tự do lỗi của nhà thầu.	Đạt Không đạt
8.2. Thông tin về đấu thầu	- Nhà thầu không vi phạm pháp luật về đấu thầu; - Nhà thầu không đang bị cấm tham gia hoạt động đấu thầu bởi bất kỳ cơ quan hay tổ chức nào. - Nhà thầu không bị chủ đầu tư hoặc cơ quan tổ chức nào kết luận là nhà thầu có hành vi không trung thực trong hồ sơ dự thầu. Đã vi phạm hoặc bị xử lý vi phạm pháp luật về đấu thầu theo Quy định Luật đấu thầu. Hoặc nhà thầu bị chủ đầu tư hoặc cơ quan tổ chức nào kết luận là nhà thầu có hành vi không trung thực trong hồ sơ dự thầu	Đạt Không đạt
Kết luận	Tất cả các tiêu chí đều Đạt Có 1 trong các tiêu chuẩn 1, 2, 3, 4, 5, 6, 7, 8 được đánh giá là Không đạt và không được xem xét, đánh giá của bước tiếp theo.	Đạt Không đạt

E-HSDT được đánh giá là đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật khi có tất cả các tiêu chí nêu trên đều được đánh giá là đạt

Mục 4. Tiêu chuẩn đánh giá về tài chính

Căn cứ tính chất, quy mô của từng gói thầu cụ thể mà lựa chọn một trong các phương pháp dưới đây cho phù hợp:

4.1. Phương pháp giá thấp nhất²:

Cách xác định giá thấp nhất theo các bước sau đây:

Bước 1. Xác định giá dự thầu, giá dự thầu sau giảm giá (nếu có);

Bước 2. Xác định giá trị ưu đãi (nếu có) theo quy định tại Mục 30 E-CDNT;

Bước 3. Xếp hạng nhà thầu: E-HSDT có giá dự thầu sau khi trừ đi giá trị giảm giá (nếu có), cộng giá trị ưu đãi (nếu có) thấp nhất được xếp hạng thứ nhất.

Mục 5. Phương án kỹ thuật thay thế trong E-HSDT (nếu có): Không

Mục 6. Trường hợp gói thầu chia thành nhiều phần độc lập (nếu có) : Không

² Trường hợp áp dụng phương pháp này thì xóa bỏ khoản 4.2 Mục 4 Chương này.

